

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2026/HNGĐ-ST
Ngày 22-01-2026
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thành Tâm.
- Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 573/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 480/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Loan A, sinh năm: 2001; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Tuyết Nhi, đường N14, khu phố AH, phường HL, thành phố BC, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố AH, phường HL, Thành phố Hồ Chí Minh). Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ TH4, đường NI2A, tổ 1, khu phố 1, phường TH, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn Bà Võ Thị Loan A trình bày:

Về hôn nhân: Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T đăng ký kết hôn ngày 27/06/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Ea Sar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Ea Knốp, tỉnh Đắk Lắk).

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống không thể tìm tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong quá trình chung sống ông Trần Văn T có hành vi bạo lực đối với Bà Võ Thị Loan A. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, không còn khả năng hàn gắn nên Bà Võ Thị Loan A khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Trần Văn T.

Về con chung: Quá trình chung sống, Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T có 02 con chung là cháu Trần Xuân A, sinh ngày 03/01/2023 và cháu Trần Xuân K, sinh ngày 17/09/2024. Hai cháu hiện đang ở với bà Anh tại An Giang. Bà Anh yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Bị đơn ông Trần Văn T trình bày:

- Về hôn nhân: Ông T đồng ý ly hôn với bà Loan A.

- Về con chung: Ông T và bà Loan A có 2 con chung tên là Trần Xuân A sinh ngày 03/01/2023 và Trần Nguyên Khôi 17/09/2024, sau khi ly hôn ông Trần Văn T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà Loan A thực nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70 và 71 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn.

- Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Lời trình bày của bị đơn về việc yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung là không có căn cứ chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con; bị đơn ông T có địa chỉ tạm trú tại: Phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Loan A đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T đăng ký kết hôn ngày 07/06/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Ea Sar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Ea Knốp, tỉnh Đắk Lắk). Do đó quan hệ hôn nhân giữa Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T là hợp pháp.

Nguyên đơn Bà Võ Thị Loan A khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Trần Văn T do Bà Võ Thị Loan A nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể hàn

gắn được, các bên không còn quan tâm chăm sóc nhau theo đúng nghĩa vợ chồng và ông T có nhiều lần sử dụng bạo lực với bà Anh. Ông T cũng đồng ý ly hôn với bà Loan A. Xét, mâu thuẫn giữa Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn Bà Võ Thị Loan A là có cơ sở chấp nhận. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Võ Thị Loan A với bị đơn ông Trần Văn T, Bà Võ Thị Loan A được ly hôn với ông Trần Văn T.

Về con chung: Xét con chung của Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T là cháu Trần Xuân A, sinh ngày 03/01/2023 và cháu Trần Xuân K, sinh ngày 17/09/2024 hiện đang do Bà Võ Thị Loan A nuôi dưỡng, chăm sóc. Tại phiên tòa, ông T cũng xác định từ khi bà Loan A về quê sinh sống, ông T không liên lạc thăm nom, chăm sóc con cái cũng như không gửi tiền nuôi con chứng tỏ ông T không quan tâm chăm sóc con chung nên việc ông T yêu cầu trực tiếp nuôi con là không có cơ sở xem xét. Bà Võ Thị Loan A yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là có cơ sở chấp nhận.

Về cấp dưỡng, bà Loan A tự nguyện không yêu cầu ông Trần Văn T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Loan A phải chịu theo quy định.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84; Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Võ Thị Loan A đối với bị đơn ông Trần Văn T về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Bà Võ Thị Loan A được ly hôn với bị đơn ông Trần Văn T.
- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Trần Xuân A, sinh ngày 03/01/2023 và cháu Trần Xuân K, sinh ngày 17/09/2024 cho Bà Võ Thị Loan A được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Võ Thị Loan A và ông Trần Văn T đều có quyền và nghĩa vụ đối với các con chung. Ông Trần Văn T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của các con chưa thành niên, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Võ Thị Loan A phải nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0036910 ngày 11/11/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Ea Sar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Ea Knốp, tỉnh Đắk Lắk);
- Phòng THA KV18-Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Thị Ngọc Bích